



SUTTANTAPIṬAKE KHUDDAKANIKĀYE

MILINDAPAÑHAPĀḶI

&

MILINDA VẤN ĐẠO

3. BHAGAVATO APPĀBĀDHAPAÑHO

1. “Bhante nāgasena bhāsitaṃpetam bhagavatā: ‘**Ahamasmi bhikkhave brāhmaṇo yācayogo sadāpayatapāṇi antimadehadharo anuttaro bhisakko sallakatto** ’ti. Puna ca bhaṇitaṃ bhagavatā: ‘**Etadaggaṃ bhikkhave mama sāvakānaṃ bhikkhūnaṃ appābādhānaṃ yadidaṃ bakkulo** ’ti.’¹ Bhagavato ca sarīre bahukkhattam ābādho uppanno dissati.

Yadi bhante nāgasena tathāgato anuttaro, tena hi ‘etadaggaṃ bhikkhave mama sāvakānaṃ bhikkhūnaṃ appābādhānaṃ yadidaṃ bakkulo ’ti yaṃ vacanaṃ, taṃ micchā. Yadi thero bakkulo appābādhānaṃ aggo, tena hi ‘ahamasmi bhikkhave brāhmaṇo yācayogo sadāpayatapāṇi antimadehadharo anuttaro bhisakko sallakatto ’ti tampi vacanaṃ micchā. Ayampi ubhato-koṭiko pañho tavānuppatto. So tayā nibbāhitabbo ”ti.

2. “Bhāsitaṃpetam mahārāja bhagavatā: ‘Ahamasmi bhikkhave brāhmaṇo yācayogo sadāpayatapāṇi antimadehadharo anuttaro bhisakko sallakatto ’ti. Bhaṇitañca: ‘Etadaggaṃ bhikkhave mama sāvakānaṃ bhikkhūnaṃ appābādhānaṃ yadidaṃ bakkulo ’ti. Tañca pana bāhirānaṃ āgamānaṃ adhigamānaṃ pariyattinaṃ attani vijjamānataṃ sandhāya bhāsitaṃ.

Santi kho pana mahārāja bhagavato sāvakā ṭhānacaṅkamikā. Te ṭhānena caṅkamena divārattim vītināmeti. Bhagavā pana mahārāja ṭhānena caṅkamena nissajjāya sayanena divārattim vītināmeti. Ye te mahārāja bhikkhū ṭhānacaṅkamikā, te tena aṅgena atirekā.

Santi kho pana mahārāja bhagavato sāvakā ekāsanikā. Te jīvitahetū ’pi dutiyam bhojanaṃ na bhuñjanti. Bhagavā pana mahārāja dutiyampi yāva tatiyampi bhojanaṃ bhuñjati. Ye te mahārāja bhikkhū ekāsanikā, te tena aṅgena atirekā. Anekavidhāni mahārāja tāni kāraṇāni tesam tesam taṃ taṃ sandhāya bhaṇitāni. Bhagavā pana mahārāja anuttaro sīlena samādhinā paññāya vimuttiyā vimuttiñānadassanena, dasahi ca balehi catūhi vesārajjehi aṭṭhārasehi² buddhadhammehi chahi asādhāraṇehi ñāṇehi. Kevale ca buddhavisaye taṃ sandhāya bhaṇitaṃ: ‘Ahamasmi bhikkhave brāhmaṇo yācayogo sadāpayatapāṇi antimadehadharo anuttaro bhisakko sallakatto ’ti.

¹ bākulo ti - Ma.

² aṭṭhārasahi - Ma, PTS.

3. CÂU HỎI VỀ SỰ ÍT BỆNH CỦA ĐỨC THẾ TÔN:

1. “Thưa ngài Nāgasena, điều này cũng đã được đức Thế Tôn nói đến: **‘Này các tỳ khuru, Ta là vị Bà-la-môn sẵn sàng đáp ứng sự cầu xin, luôn có bàn tay đưa ra (bố thí), mang thân mạng cuối cùng, là vị y sĩ, vị phẫu thuật vô thượng.’** Và thêm nữa, đức Thế Tôn đã nói rằng: **‘Này các tỳ khuru, vị đứng đầu trong số các tỳ khuru đệ tử ít có bệnh tật của Ta, tức là Bakkula.’** Và bệnh tật được nhìn thấy đã nhiều lần sanh khởi ở cơ thể của đức Thế Tôn.

Thưa ngài Nāgasena, nếu đức Như Lai là vô thượng, như thế thì lời nói rằng: ‘Này các tỳ khuru, vị đứng đầu trong số các tỳ khuru đệ tử ít có bệnh tật của Ta, tức là Bakkula’ là sai trái. Nếu trưởng lão Bakkula là đứng đầu trong số các vị ít có bệnh tật, như thế thì lời nói rằng: ‘Này các tỳ khuru, Ta là vị Bà-la-môn sẵn sàng đáp ứng sự cầu xin, luôn có bàn tay đưa ra (bố thí), mang thân mạng cuối cùng, là vị y sĩ, vị phẫu thuật vô thượng’ cũng là sai trái. Câu hỏi này cũng có cả hai khía cạnh, được dành cho ngài. Nó nên được giải quyết bởi ngài.”

2. “Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn nói đến: ‘Này các tỳ khuru, Ta là vị Bà-la-môn sẵn sàng đáp ứng sự cầu xin, luôn có bàn tay đưa ra (bố thí), mang thân mạng cuối cùng, là vị y sĩ, vị phẫu thuật vô thượng.’ Và Ngài đã nói rằng: ‘Này các tỳ khuru, vị đứng đầu trong số các tỳ khuru đệ tử ít có bệnh tật của Ta, tức là Bakkula.’ Tuy nhiên, điều ấy được nói có liên quan đến tình trạng đang có ở bản thân đối với sự chứng đắc và việc học tập ở bên ngoài (của Tam Tạng).

Tâu đại vương, hơn nữa có những vị đệ tử của đức Thế Tôn là các vị chuyên đứng và đi kinh hành. Các vị ấy trải qua ngày đêm với việc đứng và đi kinh hành. Tâu đại vương, trái lại đức Thế Tôn trải qua ngày và đêm với việc đứng, đi kinh hành, ngồi, và nằm. Tâu đại vương, những vị tỳ khuru nào chuyên đứng và đi kinh hành, những vị ấy là vượt trội về chi phần ấy.

Tâu đại vương, hơn nữa có những vị đệ tử của đức Thế Tôn là các vị thọ thực chỉ một chỗ ngồi. Các vị ấy, cho dù vì nguyên nhân mạng sống, cũng không thọ dụng hai bữa ăn. Tâu đại vương, trái lại đức Thế Tôn thọ dụng vật thực thậm chí đến lần thứ nhì luôn cả đến lần thứ ba. Tâu đại vương, những vị tỳ khuru nào chỉ thọ thực một chỗ ngồi, những vị ấy là vượt trội về chi phần ấy. Tâu đại vương, những việc làm ấy với nhiều hình thức được nói đến có liên quan đến việc này việc nọ của những vị này vị khác. Tâu đại vương, tuy nhiên đức Thế Tôn là vượt trội về giới về định, về tuệ, về giải thoát, về trí tuệ và nhận thức về sự giải thoát, về mười lực, về bốn pháp tự tín, về mười tám pháp của vị Phật, về sáu trí không phổ thông (đến các vị Thánh Văn). Và điều ấy đã được nói đến có liên quan đến toàn bộ cương vị của một bậc Giác Ngộ là: ‘Này các tỳ khuru, Ta là vị Bà-la-môn sẵn sàng đáp ứng sự cầu xin, luôn có bàn tay đưa ra (bố thí), mang thân mạng cuối cùng, là vị y sĩ, vị phẫu thuật vô thượng.’

3. Idha mahārāja manussesu eko jātimā hoti, eko dhanavā, eko vijjavā, eko sippavā, eko sūro, eko vicakkhaṇo, sabbe p' ete abhibhaviya rājā yeva tesam uttamo hoti. Evameva kho mahārāja bhagavā sabbasattānaṃ aggo jeṭṭho seṭṭho.

Yaṃ panāyasmā bakkulo appābādho ahosi, taṃ abhinīhāravasena. So hi mahārāja anomadassissa bhagavato udaravātābādhe uppanne vipassissa ca bhagavato aṭṭhasaṭṭhiyā ca bhikkhusatasahassānaṃ tiṇapupphakaroge uppanne sayam tāpaso samāno nānābhesajjehi taṃ byādhi apānetvā appābādhatam patto. Bhaṇitañca:¹ 'Etadaggaṃ bhikkhave mama sāvakaṇaṃ bhikkhūnaṃ appābādhaṇaṃ yadidaṃ bakkulo 'ti.

Bhagavato mahārāja vyādhimhi uppajante 'pi anuppajante 'pi dhutaṅgaṃ ādiyante 'pi anādiyante 'pi natthi bhagavatā sadiso koci satto. Bhāsitaṃpetam mahārāja bhagavatā devātidevena saṃyuttanikāyavaralañchake: **'Yāvatā bhikkhave sattā apadā vā dipadā vā catuppadā vā bahuppadā vā rūpino vā arūpino vā saññino vā asaññino vā nevasaññināsaññino vā tathāgato tesam aggamakkhāyati araham sammāsambuddho** 'ti.

“Sādhu bhante nāgasena! Evametaṃ tathā sampañicchāmī ”ti.

Bhagavato appabādhapañho tatiyo.

¹ bhaṇito ca - Ma, PTS.

3. Tâu đại vương, nơi đây ở giữa loài người: một người là có dòng dõi, một người có tài sản, một người có kiến thức, một người có tài nghệ, một người là anh hùng, một người có sự cảnh giác, sau khi vượt trội tất cả những người này, chính đức vua là tối thượng trong số những người ấy. Tâu đại vương, tương tự y như thế đức Thế Tôn là vị đứng đầu, cao cả, tối thượng trong số tất cả các chúng sanh.

Trái lại, về việc đại đức Bakkula đã là người ít có bệnh tật, việc ấy là do năng lực của sự ước nguyện. Tâu đại vương, bởi vì khi bệnh đau bụng bão của đức Thế Tôn Anomadassi đã sanh khởi, và khi bệnh hoa cỏ (dị ứng?) của đức Thế Tôn Vipassī và sáu mươi tám ngàn vị tỳ khưu đã sanh khởi, vị ấy, trong khi bản thân là đạo sĩ khổ hạnh, đã xua đi cơn bệnh ấy bằng vô số thuốc men khác loại nên đã đạt được trạng thái ít bệnh tật. Và điều đã được nói là: ‘Này các tỳ khưu, vị đứng đầu trong số các tỳ khưu đệ tử ít có bệnh tật của Ta, tức là Bakkula.’

Tâu đại vương, trong khi căn bệnh của đức Thế Tôn đang sanh lên cũng như đang tiếp diễn, trong khi Ngài đang duy trì cũng như không duy trì pháp giữ bỏ, không có bất cứ chúng sanh nào sánh bằng đức Thế Tôn. Điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến ở đoạn *Varalañchaka* (Dấu Ấn Cao Quý) thuộc *Samyuttanikāya* (Bộ Tương Ứng) rằng: **‘Này các tỳ khưu, cho đến các hàng chúng sanh không chân, hoặc hai chân, hoặc bốn chân, hoặc nhiều chân, hoặc hữu hình, hoặc vô hình, hoặc hữu tướng, hoặc vô tướng, hoặc phi tướng phi phi tướng, trong số các hạng ấy đức Như Lai, bậc A-la-hán, đấng Chánh Đẳng Giác được gọi là hạng nhất.’**”

“Thưa ngài Nāgasena, tốt lắm! Trẫm chấp nhận điều này đúng theo như vậy.”

Câu hỏi về sự ít bệnh của đức Thế Tôn là thứ ba.
